

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ HỌC PHẦN

1.1 Tên học phần (tiếng Việt):	Khoá luận tốt nghiệp
1.2 Tên học phần (Tiếng Anh):	Graduation Thesis
1.3 Trình độ đào tạo:	Đại học
1.4 Định hướng đào tạo:	ứng dụng
1.5 Mã học phần:	
1.6 Số tín chỉ:	6
1.7 Thuộc khối kiến thức:	Tốt nghiệp
1.8 Phân bổ thời gian (số giờ):	
- Lý thuyết:	
- Bài tập, thảo luận:	
- Thực hành:	300
- Tự học:	
1.9 Bộ môn/Khoa phụ trách học phần:	Bộ môn Luật/ Khoa Kinh tế - Luật
1.10 Điều kiện tham gia học phần:	
- Điều kiện tiên quyết:	Theo quy định về điều kiện thực hiện Khóa luận tốt nghiệp của Trường
- Học phần học trước:	Các học phần trong CTĐT trừ học phần thay thế và thực tập cuối khóa
- Học phần song hành:	

2. MÔ TẢ TÓM TẮT NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN

Viết khóa luận tốt nghiệp là yêu cầu bắt buộc trong chương trình đào tạo cử nhân ngành Luật Kinh tế của Trường Đại học Tài chính - Marketing. Học phần này giúp sinh viên củng cố kiến thức lý thuyết và vận dụng kiến thức lý thuyết đã được học vào việc nghiên cứu một vấn đề thực tế liên quan đến ngành, chuyên ngành được đào tạo. Kết thúc học phần, mỗi sinh viên phải trình bày kết quả nghiên cứu dưới hình thức một khóa luận tốt nghiệp.

3. MỤC TIÊU CỦA HỌC PHẦN

Học phần này trang bị cho sinh viên khả năng tự phát hiện, tìm hiểu về một vấn đề nghiên cứu pháp lý có ý nghĩa nhất định về lý luận và thực tiễn, thực hành kỹ năng tư duy, lập luận, hành văn và phương pháp nghiên cứu khoa học. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng trình bày kết quả của một báo cáo nghiên cứu về pháp luật.

4. CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

4.1 Chuẩn đầu ra của học phần

Ký hiệu	Nội dung
CLO1	Trình bày được kiến thức pháp luật có liên quan
CLO2	Xác định được các vấn đề pháp lý nảy sinh trong quá trình thực hiện pháp luật đầu tư -kinh doanh tại một tổ chức và vận dụng những kiến thức và kỹ năng đã học để nghiên cứu một vấn đề đó một cách hiệu quả
CLO3	Đánh giá được thực trạng thực hiện pháp luật tại một tổ chức và đề ra được các giải pháp pháp lý để giải quyết các tồn tại
CLO4	Hoàn thành kỹ năng và phương pháp nghiên cứu độc lập, khoa học và sáng tạo;
CLO5	Phát triển các kỹ năng giải quyết tình huống pháp lý cụ thể trong thực tiễn hoạt động đầu tư – kinh doanh
CLO6	Không ngừng nâng cao kiến thức và kinh nghiệm nghề nghiệp;
CLO7	Hoàn thiện thái độ đúng đắn và mục tiêu rõ ràng đối với nghề nghiệp tương lai của bản thân.

4.2 Mối quan hệ giữa chuẩn đầu ra của học phần (CLOs) với chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo (PLOs):

Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs đối với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu
- *R (Reinforced)* – CLO có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế...
- *M (Mastery)* – CLO có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá CĐR CTĐT.

Chuẩn đầu ra của học phần	PLO1	PLO2	PLO3	PLO4	PLO5	PLO6	PLO7	PLO8	PLO9	PLO10
CLO 1					I					
CLO 2					R					
CLO 3					M					
CLO 4								M		
CLO 5								A		
CLO 6										M
CLO 7										A
Tổng hợp học phần					A			A		A

Chú thích: Mức độ đóng góp, hỗ trợ của CLOs với PLOs được xác định cụ thể như sau:

- *I (Introduced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức giới thiệu/bắt đầu.
- *R (Reinforced)* – Học phần có hỗ trợ đạt được PLO và ở mức nâng cao hơn mức bắt đầu, có nhiều cơ hội được thực hành, thí nghiệm, thực tế,...
- *M (Mastery)* – Học phần có hỗ trợ cao đạt được PLO và ở mức thuần thục/thông hiểu
- *A (Assessed)* – Học phần quan trọng (hỗ trợ tối đa việc đạt được PLO) cần được thu thập minh chứng để đánh giá chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.

5. NỘI DUNG VÀ KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY:

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
Tuần 1: Từ: Đến...	Gặp gỡ và giúp sinh viên hiểu rõ những nội dung và yêu cầu của học phần Khóa luận tốt nghiệp (KLTN).				30		Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Hiểu rõ những nội dung và yêu cầu của học phần KLTN. – Liên lạc với giảng viên hướng dẫn.
Tuần 2: Từ: Đến...	Hướng dẫn sinh viên lựa chọn và đăng ký đề tài nghiên cứu				30		Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	Lựa chọn và đăng ký đề tài/lĩnh vực nghiên cứu

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
								cứu (thời gian hoàn thành và phạm vi nghiên cứu phù hợp với yêu cầu của học phần)
Tuần 3: Từ: Đến...	– Hướng dẫn viết đề cương sơ bộ – Chỉnh sửa và thông qua đề cương sơ bộ.				30		Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi-đáp	– Lập kế hoạch viết KLTN – Viết và nộp đề cương sơ bộ
Tuần 4: Từ: Đến...	– Hướng dẫn viết đề cương chi tiết – Chỉnh sửa và thông qua đề cương chi tiết.				30		Thuyết giảng, Thảo luận, Hỏi đáp	– Viết và nộp đề cương chi tiết
Tuần 5-8: Từ: Đến...	– Kiểm tra tiến độ thực hiện của sinh viên. – Trao đổi và hướng dẫn				240	Thảo luận, Hỏi đáp	Thu thập số liệu, tài liệu tham khảo, tình hình và xử lý số liệu	

Thời gian	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy-học					Phương pháp giảng dạy – học tập	Yêu cầu sinh viên chuẩn bị trước khi đến lớp
		GIỜ LÊN LỚP						
		Lý thuyết	Thực hành tích hợp	Nghiên cứu tình huống và thảo luận	Thực hành tại PM, PMP, DN	Tự học		
	sinh viên thu thập số liệu, tài liệu tham khảo, tình hình và xử lý số liệu tình hình phục vụ cho việc viết KLTN. – Hướng dẫn sinh viên sửa bản thảo KLTN							
Tuần 9: Từ: Đến...	– Kiểm tra nội dung KLTN lần cuối				30			Chỉnh sửa và hoàn thiện KLTN
Tuần 10: Từ: Đến...					30			Nộp KLTN
	Tổng				300			

6. HỌC LIỆU:

- Các giáo trình, tài liệu tham khảo liên quan đã các môn học trước;
- Các tài liệu tài liệu tham khảo khác liên quan tới KLTN.

7. PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HỌC TẬP HỌC PHẦN

7.1 Đánh giá quá trình: không

7.2 Đánh giá kết thúc học phần: trọng số 100% trong điểm học phần

PHƯƠNG PHÁP ĐÁNH GIÁ	MÔ TẢ	CÁC CDR ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ	CẤU TRÚC ĐIỂM THÀNH PHẦN
- Hình thức trình bày - Phương pháp nghiên cứu - Nội dung khoa học - Tài liệu tham khảo - Điểm chuyên cần	Đánh giá về kiến thức: • Tính cấp thiết, mục đích, đối tượng, phạm vi nghiên cứu, câu hỏi nghiên cứu và giả thuyết nghiên cứu được xác định rõ ràng, phù hợp; ngôn ngữ sử dụng trong sáng, khoa học; • Kết cấu chặt chẽ, hợp lý, cân đối; có sự phù hợp giữa nội dung các chương, mục với tên đề tài; • Cơ sở lý luận đầy đủ, vững chắc, gắn với nội dung nghiên cứu; • Phân tích thực trạng cụ thể, chi tiết, dựa trên cơ sở lý luận đã nêu, nêu được những tồn tại, hạn chế của thực tiễn; • Đề xuất được các giải pháp, kiến nghị cụ thể và khả thi, gắn với cơ sở lý luận và thực trạng.	CLO1,2,3,	50%
	Đánh giá về kỹ năng: – Hình thức trình bày: KLTN được trình bày trên khổ giấy A4 (210 x 297mm, in một mặt bằng mực đen). KLTN có số lượng từ 60 đến 80 trang (không kể tài liệu tham khảo và phụ lục, nếu có). Kết cấu và kỹ thuật trình bày theo mẫu. – Phương pháp nghiên cứu: phù hợp với nội dung nghiên cứu.	CLO4,5	40%

	– Tài liệu tham khảo: phong phú, phù hợp, được trình bày trong danh mục và trích dẫn trong nội dung đúng quy định, từ các nguồn tài liệu tin cậy;		
	Đánh giá về mức tự chủ tự chịu trách nhiệm: Đánh giá về tinh thần chủ động, thái độ làm việc tích cực và cầu thị.	CLO6,7	10%
			100%

8. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

8.1 Quy định về tham dự lớp học

Sinh viên tham dự đầy đủ và đúng giờ các buổi gặp gỡ GVHD

8.2 Quy định về hành vi lớp học

Ghi chép đầy đủ hướng dẫn của GV, tuân thủ đúng quy định của nhà trường về kế hoạch thực hiện KLTN

8.3 Quy định về học vụ

Sinh viên không nộp KLTN coi như không hoàn thành học phần

9. HOLISTIC RUBRIC

Bảng Rubric đánh giá khóa luận tốt nghiệp

Tiêu chí	CĐR	Tỷ lệ	Mức chất lượng			
			Không đạt	Đạt	Tốt	Rất tốt
			0 - 4.9	5.0 - 6.9	7.0-8.4	8.5-10
Nội dung 1: hệ thống hóa được các vấn đề lý luận cơ bản	CLO1	10%	Trả lời đúng dưới 50% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 50% đến dưới 70% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 70% đến dưới 85% nội dung yêu cầu trong bài thi.	Trả lời đúng từ 85% đến 100% nội dung yêu cầu trong bài thi.
Nội dung 2: mô tả, đánh giá về cơ quan, đơn vị, tổ chức	CLO3	10%				
Nội dung 3: Nhận diện được vấn đề pháp lý cần giải quyết	CLO2	10%				
Nội dung 4: Vận dụng, phân tích các quy định của pháp luật để đánh giá đúng thực trạng vấn đề	CLO2	20%				

Nội dung 5: Đề ra được các giải pháp khả thi để giải quyết vấn đề	CLO3	20%				
Nội dung 6: Hình thức trình bày đúng quy định	CLO4,5	20%				
Nội dung: Có ý thức kỷ luật và thái độ học tập đúng đắn, nộp đúng thời hạn	CLO6,7	10%				

Bảng Rubric đánh giá kết quả chuẩn đầu ra học phần

Chuẩn đầu ra môn học	Tỷ lệ	Mới bắt đầu	Biết sơ sài	Hiểu sơ bộ	Hiểu căn kẽ	Hiểu sâu
		0 - 3.4	3.5 - 4.9	5.0 - 6.9	7.0-8.4	8.5-10
CLO1	10%	Mới thu nhận được một số ít thông tin mang tính rời rạc	Mới thiết lập được sự liên hệ giữa một số ít thông tin được thu nhận	Hiểu được các thông tin cơ bản và thiết lập được mối liên hệ sơ lược giữa chúng	Hiểu khá đầy đủ các thông tin cần thiết và thiết lập được mối liên hệ giữa chúng	Hiểu đầy đủ các thông tin cần thiết. Có thể khái quát hóa các thông tin thu nhận, đánh giá và vận dụng chúng vào các tình huống khác nhau, hoặc sáng tạo ra cái mới
CLO2	20%					
CLO3	20%					
CLO4	15%					
CLO5	15%					
CLO6	10%					
CLO7	10%					
Tổng điểm	100%					

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 7 năm 2022

1. Hiệu trưởng ✓

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

(Signature)

TS. Nguyễn Văn Hiến

(Signature)

Đỗ Ngọc Phương

(Signature)

Tô Thị Đông Hà